TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2026/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 16 tháng 4 năm 2026*

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 90/2026/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 5 năm 2026, về việc*"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con"*gồm những người tham gia tố tụng:

Người yêu cầu:
- Anh Dương Huỳnh Trọng H, sinh năm 1988.
Địa chỉ: Số C, tổ C, khóm P, phường C, tỉnh Đồng Tháp.
- Chị Trần Thị Kim N, sinh năm 1979.
Địa chỉ: Số C, tổ C, khóm P, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Huỳnh Trọng H và chị Trần Thị Kim N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H và chị N thống nhất có hai con chung tên Dương Tấn H1, sinh ngày 11/12/2012 và Dương Hoài A, sinh ngày 25/9/2019. Khi ly hôn anh H và chị N thống nhất thỏa thuận như sau:

Giao con chung tên Dương Tấn H1, sinh ngày 11/12/2012 cho anh Dương Huỳnh Trọng H tiếp tục nuôi dưỡng. Anh H không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con.

Giao con chung tên Dương Hoài A, sinh ngày 25/9/2019 cho chị Trần Thị Kim N tiếp tục nuôi dưỡng. Chị N không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Anh H và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Lệ phí dân sự sơ thẩm: Chị anh Dương Huỳnh Trọng H và chị Trần Thị Kim N tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí về hôn nhân gia đình. Tiền lệ phí được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0008603, ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Anh Dương Huỳnh Trọng H và chị Trần Thị Kim N đã nộp xong tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 6 -ĐT;
- THADS Tỉnh Đồng Tháp;
- UBND phường Cao Lãnh,
(GCNKH Số 126/2011, ngày 13/9/20211);
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Đã ký tên đóng dấu

Bùi Thị Tuyết Nga